

DANH SÁCH CỬ TRI  
Đại diện hộ gia đình tại thời điểm lấy ý kiến Nhân dân về phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã  
THÔN XÓM MỚI

| STT | Họ và tên          | Ngày, tháng, năm sinh | Nam | Nữ | Dân tộc | Nghề nghiệp    | Nơi cư trú     |            | Ghi chú          |
|-----|--------------------|-----------------------|-----|----|---------|----------------|----------------|------------|------------------|
|     |                    |                       |     |    |         |                | Thườn<br>g trú | Tạm<br>trú |                  |
| 1   | Đới Mạnh Cường     | 20/6/1967             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 2   | Nguyễn Doãn Định   | 20/3/1988             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     |                | x          | Tổ liên gia số 1 |
| 3   | Trương Xuân Đào    | 20/8/1962             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 4   | Lê Khánh Lâm       | 11/06/1964            | x   |    | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 5   | Nguyễn Ngọc Thực   | 10/09/1970            | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 6   | Nguyễn Quốc Khoan  | 20/5/1971             | x   |    | Kinh    | Công chức      | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 7   | Đặng Văn Hồng      | 09/07/1960            | x   |    | Kinh    | Nông dân       | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 8   | Lê Trọng Thắng     | 05/05/1979            | x   |    | Kinh    | Lao động tự do | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 9   | Đặng Hòa Thọ       | 20/02/1962            | x   |    | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 10  | Nguyễn Công Lương  | 20/10/1953            | x   |    | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 11  | Trần Hữu Táo       | 26/6/1941             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 12  | Đặng Văn Phụng     | 15/01/1960            | x   |    | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 13  | Kiều Thị Lợi       | 12/01/1967            |     | x  | Kinh    | Nông dân       | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 14  | Đặng Hòa Long      | 19/5/1965             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 15  | Lê Thị Thủy        | 10/11/1966            |     | x  | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 16  | Trần Huy Tụ        | 5/5/1950              | x   |    | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 17  | Nguyễn Quốc Khánh  | 01/4/1961             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 18  | Phạm Công Ngụ      | 05/6/1966             | x   |    | Kinh    | Lao động tự do | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 19  | Lương Minh Hải     | 07/9/1978             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 20  | Nguyễn Quang Cường | 20/7/1997             | x   |    | Kinh    | Công chức      | x              |            | Tổ liên gia số 2 |

| STT | Họ và tên             | Ngày, tháng, năm sinh | Nam | Nữ | Dân tộc | Nghề nghiệp    | Nơi cư trú     |            | Ghi chú          |
|-----|-----------------------|-----------------------|-----|----|---------|----------------|----------------|------------|------------------|
|     |                       |                       |     |    |         |                | Thườn<br>g trú | Tạm<br>trú |                  |
| 21  | Nguyễn Thị Thanh Hoạt | 10/7/1946             |     | x  | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 22  | Lê Văn Nghị           | 10/10/1956            | x   |    | Kinh    | Lao động tự do | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 23  | Nguyễn Tất Thành      | 27/12/1989            | x   |    | Kinh    | Lao động tự do | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 24  | Nguyễn Huy Thông      | 20/10/1968            | x   |    | Kinh    | Lao động tự do | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 25  | Nguyễn Huy Thắng      | 10/10/1964            | x   |    | Kinh    | Lao động tự do | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 26  | Hà Thị Tình           | 02/8/1985             |     | x  | Kinh    | Lao động tự do | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 27  | Trần Hữu Tiếp         | 10/6/1963             | x   |    | Kinh    | Lao động tự do | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 28  | Trần Văn Thái         | 20/6/1962             | x   |    | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 29  | Nguyễn Huy Hải        | 10/9/1969             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 30  | Phạm Thị Hạnh         | 06/10/1986            |     | x  | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 31  | Dương Đình Vượng      | 22/6/1957             | x   |    | Kinh    | Nông dân       | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 32  | Phan Văn Tiến         | 07/9/1954             | x   |    | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 33  | Hoàng Văn Quang       | 15/10/1969            | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     |                | x          | Tổ liên gia số 1 |
| 34  | Nguyễn Thăng Long     | 01/02/1988            | x   |    | Kinh    | Công chức      | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 35  | Lê Phi Thắng          | 18/8/1967             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 36  | Phan Đăng Tường       | 19/8/1959             | x   |    | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 37  | Dương Văn Thước       | 20/7/1984             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     |                | x          | Tổ liên gia số 2 |
| 38  | Nguyễn Thị Thu        | 15/8/1946             |     | x  | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 39  | Bùi Xuân Sơn          | 05/10/1970            | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 40  | Nguyễn Thị Hằng       | 15/3/1989             |     | x  | Kinh    | Lao động tự do | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 41  | Trần Hữu Dũng         | 20/5/1960             | x   |    | Kinh    | Hưu trí        |                | x          | Tổ liên gia số 3 |
| 42  | Trần Bình Dị          | 13/8/1960             | x   |    | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 43  | Lê Xuân Cát           | 08/4/1944             | x   |    | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 44  | Nguyễn Văn Ánh        | 13/02/1986            | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     |                | x          | Tổ liên gia số 3 |

| STT | Họ và tên         | Ngày, tháng, năm sinh | Nam | Nữ | Dân tộc | Nghề nghiệp    | Nơi cư trú     |            | Ghi chú          |
|-----|-------------------|-----------------------|-----|----|---------|----------------|----------------|------------|------------------|
|     |                   |                       |     |    |         |                | Thườn<br>g trú | Tạm<br>trú |                  |
| 45  | Lê Văn Quang      | 02/9/1950             | x   |    | Kinh    | Nông dân       | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 46  | Lê Thanh Nghị     | 08/10/1958            | x   |    | Kinh    | Lao động tự do | X              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 47  | Bùi Trí Dũng      | 12/01/1984            | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     |                | x          | Tổ liên gia số 3 |
| 48  | Phan Thị Thúy Hòa | 05/11/1984            |     | x  | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 49  | Nguyễn Văn Dũng   | 15/8/1978             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     |                | x          | Tổ liên gia số 3 |
| 50  | Nguyễn Thị Mai    | 02/9/1952             |     | x  | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 51  | Trần Hậu Hải      | 10/3/1954             | x   |    | Kinh    | Lao động tự do | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 52  | Đặng Hữu Cường    | 10/9/1971             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 53  | Lưu Văn Anh       | 20/11/1957            | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 54  | Trương Huy Hoàng  | 07/8/1936             | x   |    | Kinh    | Nông dân       | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 55  | Nguyễn Thị Thân   | 20/5/1956             |     | x  | Kinh    | Nội trợ        | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 56  | Nguyễn Thị Lam    | 20/12/1957            |     | x  | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 57  | Lê Văn Thường     | 20/11/1962            | x   |    | Kinh    | Lao động tự do | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 58  | Nguyễn Huy Quế    | 16/12/1951            | x   |    | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 59  | Trần Văn Viện     | 06/5/1965             | x   |    | Kinh    | Công chức      | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 60  | Nguyễn Đình Đăng  | 21/6/1949             | x   |    | Kinh    | Hưu trí        | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 61  | Trần Thị Dương    | 18/6/1988             |     | x  | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 62  | Hồ Xuân Thủy      | 06/9/1971             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 63  | Nguyễn Văn Dũng   | 23/9/1961             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 64  | Trương Huy Nhật   | 20/9/1961             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 3 |
| 65  | Trần Thị Lý       | 05/10/1975            |     | x  | Kinh    | Kinh doanh     |                | x          | Tổ liên gia số 3 |
| 66  | Võ Xuân Đình      | 25/5/1973             | x   |    | Kinh    | Lao động tự do |                | x          | Tổ liên gia số 2 |
| 67  | Dương Đức Thiện   | 09/7/1954             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     |                | x          | Tổ liên gia số 2 |
| 68  | Dương Đức Thủy    | 18/12/1988            | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 2 |

| STT | Họ và tên         | Ngày, tháng, năm sinh | Nam | Nữ | Dân tộc | Nghề nghiệp    | Nơi cư trú     |            | Ghi chú          |
|-----|-------------------|-----------------------|-----|----|---------|----------------|----------------|------------|------------------|
|     |                   |                       |     |    |         |                | Thườn<br>g trú | Tạm<br>trú |                  |
| 69  | Nguyễn Văn Vinh   | 01/02/1960            | x   |    | Kinh    | Lao động tự do | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 70  | Phan Văn Phương   | 15/4/1979             | x   |    | Kinh    | Lao động tự do |                | x          | Tổ liên gia số 2 |
| 71  | Hoàng Văn Công    | 04/6/1990             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     |                | x          | Tổ liên gia số 2 |
| 72  | Nguyễn Khắc Thống | 06/10/1985            | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     |                | x          | Tổ liên gia số 2 |
| 73  | Trần Thanh Thông  | 04/01/1981            | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 74  | Đặng Văn Hà       | 22/6/1962             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 2 |
| 75  | Trần Bá Đồng      | 09/3/1982             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
| 76  | Trần Châu Phi     | 17/9/1978             | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     |                | x          | Tổ liên gia số 1 |
| 77  | Đoàn Văn Khoe     | 12/11/1980            | x   |    | Kinh    | Kinh doanh     | x              |            | Tổ liên gia số 1 |
|     | TỔNG              |                       |     |    |         |                |                |            |                  |

Tổng số hộ gia đình của thôn có: 77 hộ; tổng số cử tri đại diện hộ gia đình của thôn là: 77 người

Danh sách này được lập tại xã Thạch Bình ngày 21 tháng 4 năm 2025.